

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị
tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016 - 2020

Cải cách hành chính trong hệ thống chính trị là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và ngày càng trở thành một yêu cầu, nhiệm vụ bức thiết trong giai đoạn hiện nay nhằm tạo động lực thúc đẩy tiến trình đổi mới, phát triển của đất nước cũng như mỗi địa phương. Thời gian qua, công tác cải cách hành chính trong hệ thống chính trị của tỉnh được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đạt những kết quả tích cực, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính vẫn còn những hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển; thể chế hành chính còn thiếu và không đồng bộ; bộ máy hành chính còn chồng chéo, chức năng trùng chéo, hiệu lực hiệu quả không cao; thủ tục hành chính thiếu công khai, minh bạch; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí gây nên tâm trạng bức xúc, bất bình của người dân và doanh nghiệp.

Xuất phát từ yêu cầu và tình hình thực tiễn địa phương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020 với những nội dung sau:

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1- Quan điểm

Cải cách hành chính được tiến hành đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, bao gồm cả hành chính trong Đảng, hành chính nhà nước, hành chính của mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

Cải cách hành chính tập trung vào cải cách thể chế hành chính, thủ tục hành chính, bộ máy hành chính và cán bộ; điều kiện, phương tiện, cách thức tổ chức hoạt động hành chính.

Cải cách hành chính là một tiêu chí, thước đo đánh giá sự đổi mới, tính tiên phong của các cấp ủy đảng, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước.

2- Mục tiêu

Hướng đến xây dựng một nền hành chính phục vụ nhân dân, vì nhân dân, trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại. Đến năm 2020, các chỉ số về năng lực cạnh tranh, hiệu quả quản trị và hành chính công, chỉ số cải cách hành chính nhà nước nằm trong nhóm tiên tiến, xếp hạng thứ 10-15 tỉnh đứng đầu cả nước.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Cải cách thể chế hóa các văn bản

Các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội nhất thiết phải xây dựng kế hoạch ban hành các văn bản theo đúng cấp độ, đúng thể thức, đúng thẩm quyền ngay từ đầu nhiệm kỳ, đầu mỗi năm. Nội dung các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, các văn bản quy phạm pháp luật,... phải thật sự ngắn gọn, rõ việc, rõ người thực hiện, rõ thời gian triển khai, kiểm tra, tổng kết. Những văn bản hoặc nội dung của văn bản hết hiệu lực phải được rà soát và công bố kịp thời. Kế hoạch ban hành các văn bản phải bảo đảm được thực hiện đúng tiến độ thời gian, hạn chế thấp nhất việc thay đổi, "nợ đọng" văn bản.

Các văn bản lãnh đạo của cấp ủy, quyết định của chính quyền phải tính toán kỹ trước khi ban hành về điều kiện, khả năng tổ chức thực hiện hoặc nhằm bảo đảm có hiệu lực, hiệu quả.

Các văn bản ban hành dưới dạng thông báo ý kiến kết luận, ý kiến chỉ đạo, ý kiến trao đổi hoặc trả lời phải nêu rõ chính kiến, khắc phục tình trạng công văn thay cho quyết định.

Các cấp, các ngành phải xây dựng ngay quy định về quản lý, lưu trữ văn bản, cập nhật và hệ thống hóa văn bản, kể cả văn bản giấy và văn bản điện tử. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chuyên môn hàng tuần phải tự xây dựng kế hoạch thời gian nghiên cứu văn bản thuộc lĩnh vực mình phụ trách, phải tổ chức giao ban lãnh đạo để kịp thời xử lý các văn bản, các đề xuất, kiến nghị (nếu có).

Tăng cường chế độ kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện các văn bản đã ban hành. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp cần xây dựng kế hoạch làm việc, tiếp xúc, đối thoại với cán bộ cấp dưới và nhân dân để phát hiện những vướng mắc, bất cập trong thực hiện những chủ trương, chính sách và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền giải pháp khắc phục.

2- Cải cách thủ tục hành chính

Tất cả các quy định, hồ sơ về thủ tục hành chính ở các lĩnh vực phải được mẫu hóa, số hóa, tạo điều kiện dễ dàng, thuận lợi nhất cho tổ chức, công dân tiếp cận. Ngôn ngữ trong quy định, hồ sơ thủ tục hành chính phải rõ ràng, không đa nghĩa (cần thiết phải có chú thích để hướng dẫn, giải thích).

Các tổ chức, cơ quan có trách nhiệm tiếp tục rà soát, sửa đổi các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, rút gọn, rút ngắn thời gian tối đa phải xử lý.

Thường xuyên cập nhật, hệ thống hóa văn bản và các bộ thủ tục hành chính để công khai rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên các trang thông tin điện tử của ngành và các huyện, thành phố, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thông tin.

Triển khai tích cực nhằm hoàn thiện cơ chế một cửa phục vụ giải quyết thủ tục hành chính ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã); phấn đấu đến năm 2020 có 90% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa, cơ bản hồ sơ thủ tục được giải quyết trên môi trường mạng điện tử.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc ban hành cũng như quá trình giải quyết các thủ tục hành chính. Nghiêm khắc xử lý các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức ban hành các quy định hoặc có hành vi gây cản trở, chậm trễ, những nhiều trong việc giải quyết các thủ tục hành chính. Lãnh đạo các cấp, các ngành định kỳ gặp gỡ, đối thoại, lắng nghe ý kiến đóng góp, phản ánh của các tổ chức và người dân về vướng mắc, khó khăn trong giải quyết các thủ tục hành chính. Chính quyền các cấp có cơ chế khuyến khích và khen thưởng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc ở bộ phận một cửa hành chính các cấp.

3- Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị một cách hợp lý; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, năng động, chuyên nghiệp

Rà soát, phân định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước ở từng cấp, chức năng của các phòng, ban, cơ quan trực thuộc các sở, ngành theo nguyên tắc không trùng chéo, không buông lỏng, đúng thẩm quyền. Các lĩnh vực có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cơ quan quản lý theo chức năng khác nhau thì phải xây dựng quy chế phối hợp trong quản lý.

Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công theo hướng giản gọn đầu mối, chuyển các đơn vị sự nghiệp công sang cơ chế tự chủ hoàn toàn hoặc tự chủ một phần, đưa một số dịch vụ công do nhà nước thực hiện sang xã hội hóa. Nhà nước đặt hàng, ký hợp đồng và cấp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp theo nhiệm vụ. Giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn về biên chế, tổ chức bộ máy và nhân sự; thực hiện bàn giao tài sản nhà nước cho các đơn vị nghiệp hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp.

Trên cơ sở phân định chức năng, tiếp tục nghiên cứu đẩy mạnh việc phân cấp quản lý, phân công trách nhiệm và thẩm quyền giữa các cấp lãnh đạo, các cấp chính quyền, giữa tập thể và cá nhân theo nguyên tắc hiệu quả và rõ trách nhiệm. Cấp trên tập trung vào tăng cường kiểm tra và giám sát kết quả. Mọi việc của địa phương, của tổ chức hay đơn vị đều phải có người chịu trách nhiệm chính, trách nhiệm trực tiếp về kết quả hay hậu quả.

Ban hành đồng bộ hệ thống các văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Đổi mới công tác tuyển dụng, công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác và công tác bổ nhiệm, đề bạt, giới thiệu ứng cử, bầu cử theo phương châm công khai, dân chủ. Kiên quyết đấu tranh, khắc phục tình trạng tiêu cực, những nhiều trong công tác cán bộ nói chung. Thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế theo đúng lộ trình; tăng cường chế độ kiểm nhiệm đối với cán bộ không chuyên trách ở cấp xã, cấp thôn. Từng cơ quan, đơn vị xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định về chi tiêu nội bộ, về chế độ sử dụng và mua sắm tài sản công theo đúng quy định.

Công khai, minh bạch các hoạt động thực thi công vụ. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm

xảy ra, tập trung vào một số lĩnh vực: quản lý đất đai, môi trường, xây dựng, tài chính kế toán, công tác cán bộ,... Hằng tuần, ít nhất một lần bí thư cấp ủy, chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn phải thực tế đi kiểm tra tình hình quản lý đất đai và môi trường ở địa phương mình nhằm phát hiện và có biện pháp chỉ đạo xử lý các vi phạm xảy ra; đồng thời phải chịu trách nhiệm cao nếu các vi phạm không được ngăn chặn kiên quyết.

Các cơ quan, đơn vị quản lý nghiêm chế độ sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước đúng kế hoạch, đúng định mức. Cấp trên không bổ sung ngân sách chi hành chính cho các đơn vị ngoại trừ nhiệm vụ đặc biệt, đột xuất. Tăng cường công tác thanh tra và kiên quyết xuất toán việc chi tiêu không đúng quy định.

4- Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

Các cấp, các ngành bao gồm cả cơ quan đảng, đoàn thể quan tâm đầu tư ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động chỉ đạo, quản lý và điều hành. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu thông tin cơ bản theo từng lĩnh vực (dân cư, đất đai, tài nguyên, quy hoạch,...) và dữ liệu chung mang tính chất chuyên ngành (quản lý doanh nghiệp, giáo dục, y tế, lao động, bảo hiểm y tế,...) làm cơ sở thuận lợi phục vụ công tác quản lý và áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Trong năm 2016, chỉ đạo từ tỉnh đến cấp xã hoàn thành đường truyền và thiết bị phục vụ tổ chức hội nghị trực tuyến.

Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo hướng khoa học, hiện đại. Đồng bộ hóa và tập trung hóa hệ thống thông tin thuộc các ngành, các cấp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Cổng thông tin điện tử của tỉnh phải trở thành công giao tiếp điện tử kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia.

Triển khai quyết liệt hệ thống văn phòng điện tử liên thông, hệ thống thư điện tử, gửi nhận văn bản điện tử, chữ ký số trong giao dịch điện tử trên phạm vi toàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị tăng cường giao dịch điện tử, phối hợp giải quyết thủ tục hành chính thông qua phần mềm điều hành công việc dùng chung. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng xây dựng các phần mềm tác nghiệp theo chuyên môn của mình.

Cải cách mạnh mẽ cách thức tổ chức các cuộc họp, hội nghị thông qua hình thức trực tuyến, thông qua gửi văn bản điện tử và tin nhắn công vụ. Quy định rõ giá trị pháp lý của văn bản điện tử, chữ ký số và tin nhắn công vụ. Từng cấp, cơ quan, đơn vị cần quy định rõ từng loại văn bản điện tử và văn bản bằng giấy.

Các cấp ngân sách tăng cường bố trí kinh phí cho lĩnh vực công nghệ thông tin, sử dụng kinh phí tiết kiệm chi hành chính vào ứng dụng công nghệ thông tin. Triển khai thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công.

Rà soát lại hệ thống trụ sở các xã, phường, thị trấn trên cơ sở đó xây dựng đề án và lộ trình đầu tư hợp lý, ưu tiên các địa phương khó khăn, trụ sở cũ nát.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết xong *trong tháng 9/2016*. Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban cán sự đảng UBND

tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo công tác cải cách hành chính trong các cơ quan nhà nước; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Ban cán sự đảng UBND tỉnh, người đứng đầu các cơ quan trực thuộc chủ trì triển khai từng nội dung công tác cải cách hành chính theo lĩnh vực được phân công.

2- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy triển khai tổ chức quán triệt Nghị quyết trong đảng bộ cấp mình; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị. Thời gian hoàn thành **trong tháng 10/2016**. Thường xuyên chỉ đạo cơ quan tham mưu, giúp việc, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính khi thực thi công vụ.

3- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết gắn với chức năng, nhiệm vụ; chủ động tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong Đảng bộ tỉnh. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng địa phương tổ chức tuyên truyền nội dung Nghị quyết đến đông đảo các tầng lớp nhân dân; thường xuyên phản ánh những ngành, địa phương, tập thể, cá nhân làm tốt, đồng thời phê phán những hạn chế, yếu kém. Ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp chủ động tham mưu đưa nội dung cải cách hành chính vào chương trình công tác kiểm tra, giám sát của ban thường vụ cấp ủy cùng cấp hàng năm.

4- Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với chính quyền đồng cấp đẩy mạnh tuyên truyền; vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng chủ trương, tham gia công tác cải cách hành chính; đồng thời tăng cường giám sát nội dung Nghị quyết theo quy định.

5- Các đồng chí Tỉnh ủy viên có trách nhiệm quán triệt, triển khai và lãnh đạo, chỉ đạo ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết.

6- Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết này. Kiểm điểm định kỳ 6 tháng và cả năm báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu tổng kết việc thực hiện Nghị quyết vào quý II/2020.

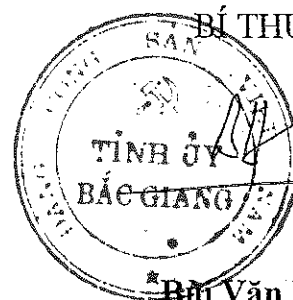
Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban xây dựng Đảng Trung ương, } (báo cáo)
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu: VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Bùi Văn Hải